

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2020/DS-ST

Ngày: 01 – 6 – 2020

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thanh Liêm

2. Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Thanh Quốc, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Ngày 01 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2020/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự.

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Y

Địa chỉ trụ sở: Đường PDL, quận PN, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Võ Minh T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn (theo văn bản ủy quyền ngày 23/12/2019): Chị Huỳnh Thuý D, sinh năm: 1987, chức danh: Nhân viên Phát triển kinh doanh Ngân hàng TMCP Y chi nhánh Cà Mau. (có mặt)

Địa chỉ: Đường ADV, phường G, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Lê Thanh H, sinh năm: 1962. (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Đường LTK, khóm G, phường F, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của nguyên đơn – chị Huỳnh Thuý D trình bày và yêu cầu như sau:

Ngày 01/8/2013 Ông Lê Thanh H đã ký Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ, đề nghị Ngân hàng TMCP Y (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) chi

nhánh Cà Mau cho ông H vay số tiền 20.000.000 đồng. Thỏa thuận lãi suất vay 9,6%/năm; thời hạn vay 36 tháng; mục đích vay: Tiêu dùng; vay tín chấp.

Trên cơ sở đề nghị của ông H, ngày 14/8/2013 Ngân hàng đã đồng ý cấp tín dụng cho ông H với số tiền 20.000.000đ. Ông H đã nhận được số tiền giải ngân với số tiền 20.000.000 đồng vào ngày 14/8/2013.

Từ khi vay đến nay, ông H thanh toán cho Ngân hàng được 11.058.162 đồng tiền vốn, 5.409.838 đồng tiền lãi (lãi trong hạn). Ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng đã chuyển dư nợ còn lại của ông H sang nợ quá hạn theo thỏa thuận tại Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 01/8/2013 mà ông H đã ký đề nghị.

Tính đến ngày 01/6/2020, ông H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 14.177.820 đồng (trong đó: tiền vốn 8.941.838 đồng, tiền lãi trong hạn 350.162 đồng, lãi quá hạn 4.885.820 đồng).

Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông H thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền vốn và lãi với số tiền 14.177.820 đồng; yêu cầu ông H tiếp tục thanh toán lãi phát sinh với mức lãi suất quá hạn bằng 14,4%/năm theo hợp đồng đã ký từ ngày 02/06/2020 đến khi ông H thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng.

Đối với ông Lê Thanh Hà: Mặc dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo cho ông H đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vụ án; tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập ông H đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử nhưng ông H vẫn không có mặt tại Tòa án theo Thông báo, Giấy triệu tập của Tòa án, cũng không nộp cho Tòa án văn bản nêu ý kiến của ông H đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng TMCP Y khởi kiện và yêu cầu ông Lê Thanh H thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ tín dụng cho Ngân hàng nên tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp về hợp đồng dân sự, mà cụ thể là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Ông H có địa chỉ cư trú tại thành phố C nên Tòa án nhân dân thành phố C thụ lý giải quyết. Vụ án không hòa giải được nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử. Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông H đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng ông H vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông H là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng, có quy định thời hạn và có lãi suất. Hợp đồng tín dụng các đương sự đã ký kết được thiết lập trên tinh thần tự nguyện thỏa thuận của Ngân hàng và ông H, phù hợp với quy định pháp luật. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo Hợp đồng đã ký nên được chấp nhận làm cơ sở thanh lý hợp đồng. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ

trong hồ sơ vụ án, thấy rằng tại Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ do ông H ký đề ngày 01/8/2013, được phê duyệt ngày 14/8/2013, thiết lập giữa Ngân hàng TMCP Y với ông H, ông Hà được cấp hạn mức tín dụng 20.000.000đ. Quá trình thanh toán nợ tín dụng, ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 12/9/2015 Ngân hàng đã chuyển số tiền nợ sang dư nợ gốc và tính lãi quá hạn đối khoản vay của ông H theo nội dung đã thỏa thuận được ghi trong Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ do ông H ký đề ngày 01/8/2013.

Căn cứ vào số dư nợ gốc, lãi suất thỏa thuận, có căn cứ xác định đến ngày 01/6/2020 ông Lê Thanh H còn nợ Ngân hàng khoản nợ tín dụng với tổng số tiền vốn và lãi là 14.177.820 đồng (trong đó: tiền vốn 8.941.838 đồng, tiền lãi 5.235.982 đồng). Do đó yêu cầu của Ngân hàng về việc buộc ông Lê Thanh H thanh toán cho Ngân hàng khoản nợ tín dụng tính đến ngày 01/6/2020 với tổng số tiền 14.177.820 đồng là có căn cứ chấp nhận. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Thanh H có nghĩa vụ thực hiện việc thanh toán nợ cho Ngân hàng nên ông H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Ngân hàng không phải chịu án phí nên được hoàn lại số tiền án phí đã dự nộp theo quy định pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ khoản 2 Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1 - Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Y.

- Buộc bị đơn ông Lê Thanh H thanh toán cho Ngân hàng TMCP Y tổng số tiền 14.177.820 đồng (trong đó: tiền vốn 8.941.838 đồng, tiền lãi 5.235.982 đồng).

- Buộc ông Lê Thanh H tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Y khoản lãi phát sinh với mức lãi suất quá hạn bằng 14,4%/năm theo quy định tại Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ông H đã ký đề ngày 01/8/2013 (được Ngân hàng TMCP Y phê duyệt ngày 14/8/2013) kể từ ngày 02/6/2020 đến khi ông H thanh toán xong nợ cho Ngân hàng TMCP Y .

2- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Lê Thanh H phải chịu 709.000 đồng (chưa nộp). Ngân hàng TMCP Y không phải chịu án phí. Ngày 06/01/2020 Ngân hàng TMCP Y đã nộp tạm ứng án phí số tiền 340.000đ tại Chi

cục Thi hành án dân sự thành phố C (biên lai số 0001272) được hoàn lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3 - Về quyền kháng cáo: Ngân hàng TMCP Y có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Lê Thanh H vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ;
- Lưu: Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Ngọc Hân